

PHỤ LỤC

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn)

Phụ lục 1: Phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Quốc hội

QUỐC HỘI KHÓA ...
KỲ HỌP THỨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Đóng dấu của Quốc hội)

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU TÍN NHIỆM

Đối với(1).....

(Dùng cho việc lấy phiếu tín nhiệm)

| STT | Họ và tên | Chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn | Mức độ tín nhiệm | | |
|-----|-----------|--|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| | | | Tín nhiệm cao | Tín nhiệm | Tín nhiệm thấp |
| 1 | (2) | (3) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2 | | | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| ... | | | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Đại biểu Quốc hội thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong ba ô đánh giá mức độ tín nhiệm đối với mỗi một người được lấy phiếu tín nhiệm.

Ghi chú:

(1) Tên các loại phiếu dùng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Quốc hội, cụ thể như sau:

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Quốc hội.
- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Quốc hội, Ủy viên Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Tổng Thư ký Quốc hội, Chủ tịch Hội đồng Dân tộc, Chủ nhiệm Ủy ban của Quốc hội.
- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch nước.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch nước.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Thủ tướng Chính phủ.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Phó Thủ tướng Chính phủ, Bộ trưởng, các thành viên khác của Chính phủ.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Chánh án Tòa án nhân dân tối cao.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao.
 - Phiếu tín nhiệm đối với Tổng Kiểm toán nhà nước.
- (2) Ghi họ và tên của từng người được lấy phiếu tín nhiệm.
- (3) Ghi đầy đủ các chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn quy định tại khoản 1 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục 2: Phiếu sử dụng trong quy trình bỏ phiếu tín nhiệm tại Quốc hội

QUỐC HỘI KHÓA ...
KỲ HỌP THỨ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(Đóng dấu của Quốc hội)

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm ...

PHIẾU TÍN NHIỆM

Đối với ông (bà)(1).....(2).....

(Dùng cho việc bỏ phiếu tín nhiệm)

| Tín nhiệm | Không tín nhiệm |
|--------------------------|--------------------------|
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Đại biểu Quốc hội thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong hai ô đánh giá mức độ tín nhiệm.

Ghi chú:

- (1) Ghi họ và tên của người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm.
- (2) Ghi chức vụ do Quốc hội bầu hoặc phê chuẩn của người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm.

Phụ lục 3: Phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

... (1) ...
NHIỆM KỲ ...
KỲ HỌP THỨ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2) ..., ngày ... tháng ... năm ...

(Đóng dấu của Hội đồng nhân dân)

PHIẾU TÍN NHIỆM

Đối với(3).....

(Dùng cho việc lấy phiếu tín nhiệm)

| STT | Họ và tên | Chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu | Mức độ tín nhiệm | | |
|-----|-----------|----------------------------------|--------------------------|--------------------------|--------------------------|
| | | | Tín nhiệm cao | Tín nhiệm | Tín nhiệm thấp |
| 1 | (4) | (5) | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| 2 | | | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |
| ... | | | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong ba ô đánh giá mức độ tín nhiệm đối với mỗi một người được lấy phiếu tín nhiệm.

Ghi chú:

(1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.

(2) Ghi địa danh.

(3) Tên các loại phiếu sử dụng trong quy trình lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân, cụ thể như sau:

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Hội đồng nhân dân, Trưởng Ban của Hội đồng nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Chủ tịch Ủy ban nhân dân.

- Phiếu tín nhiệm đối với Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân, Ủy viên Ủy ban nhân dân.

(4) Ghi họ và tên của từng người được lấy phiếu tín nhiệm.

(5) Ghi đầy đủ các chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu quy định tại khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục 4: Phiếu sử dụng trong quy trình bỏ phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

... (1) ...

NHIỆM KỲ ...

KỲ HỌP THỨ ...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(2) ..., ngày ... tháng ... năm ...

(Đóng dấu của Hội đồng nhân dân)

PHIẾU TÍN NHIỆM

Đối với ông (bà)(3).....(4).....

(Dùng cho việc bỏ phiếu tín nhiệm)

| Tín nhiệm | Không tín nhiệm |
|--------------------------|--------------------------|
| <input type="checkbox"/> | <input type="checkbox"/> |

Đại biểu Hội đồng nhân dân thể hiện sự tín nhiệm của mình bằng cách đánh dấu (X) vào một trong hai ô đánh giá mức độ tín nhiệm.

Ghi chú:

- (1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.
- (2) Ghi địa danh.
- (3) Ghi họ và tên của người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm.
- (4) Ghi chức vụ do Hội đồng nhân dân bầu của người được đưa ra bỏ phiếu tín nhiệm.

Phụ lục 5: Báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1)... , ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO

CỦA NGƯỜI ĐƯỢC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

Tại kỳ họp thứ ... Quốc hội khóa .../Hội đồng nhân dân...(2)... nhiệm kỳ ...

Kính gửi:(3).....

- Tôi là:(4).....
- Chức vụ:(5).....
- Đơn vị công tác:

Căn cứ vào Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, tôi xin báo cáo như sau:

1. Phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống, việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật

- Lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị trong thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ gìn phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; tinh thần trách nhiệm trong công việc, thái độ phục vụ Nhân dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư, trung thực, công tâm, khách quan, chủ động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Việc chấp hành Hiến pháp và pháp luật, ý thức tổ chức kỷ luật; việc thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện các quy định của cơ quan, đơn vị nơi công tác; khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ và xử lý những vấn đề khó, phức tạp, nhạy cảm.

- Việc thực hiện những điều đảng viên, cán bộ, công chức không được làm và trách nhiệm nêu gương; sự gương mẫu của bản thân và vợ, chồng, con trong việc chấp hành chính sách, pháp luật của Nhà nước.

2. Kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao

- Kết quả công tác lãnh đạo, tham mưu, tổ chức thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; tính năng động, đổi mới, sáng tạo, quyết đoán, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

- Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện chủ trương của Đảng và pháp luật của Nhà nước về đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; kết quả lãnh đạo công tác tổ chức, cán bộ, thu hút, trọng dụng nhân tài; công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát.

- Số lượng, chất lượng sản phẩm, hiệu quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao; mức độ hoàn thành nhiệm vụ của các tổ chức, cơ quan, đơn vị thuộc quyền quản lý.

- Kết quả thực hiện các nghị quyết, kết luận về giám sát chuyên đề, về chất vấn và các nghị quyết, kết luận khác của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Hội đồng nhân dân; kết luận, kiến nghị của Hội đồng Dân tộc, Ủy ban của Quốc hội, Đoàn đại biểu Quốc hội, đại biểu Quốc hội, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân; kết quả giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, tiếp nhận, giải quyết kiến nghị, phản ánh của cử tri và Nhân dân trong lĩnh vực, phạm vi phụ trách; kết quả thực hiện các cam kết và các vấn đề đã hứa (nếu có).

3. Hạn chế, thiếu sót và phương hướng khắc phục

Người báo cáo

(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

(1) Ghi địa danh.

(2) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.

(3) Ghi “các vị đại biểu Quốc hội” (đối với báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm tại Quốc hội) hoặc ghi “các vị đại biểu Hội đồng nhân dân” (đối với báo cáo của người được lấy phiếu tín nhiệm tại Hội đồng nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện).

(4) Ghi họ và tên của người báo cáo.

(5) Ghi đầy đủ các chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục 6: Báo cáo giải trình của người được lấy phiếu tín nhiệm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

(1) ... , ngày ... tháng ... năm ...

BÁO CÁO GIẢI TRÌNH
CỦA NGƯỜI ĐƯỢC LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

Tại kỳ họp thứ ... Quốc hội khóa .../Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ ...

Kính gửi: - Ủy ban Thường vụ Quốc hội/Thường trực Hội đồng nhân dân
-(2).....

- Tôi là:(3).....
- Chức vụ:(4).....
- Đơn vị công tác:

Căn cứ vào Nghị quyết số 96/2023/QH15 ngày 23 tháng 6 năm 2023 của Quốc hội về việc lấy phiếu tín nhiệm, bỏ phiếu tín nhiệm đối với người giữ chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn, ngày...tháng...năm... tôi đã có báo cáo gửi Ủy ban Thường vụ Quốc hội/Thường trực Hội đồng nhân dân. Trên cơ sở các ý kiến của....., tôi xin được giải trình như sau:

- Nội dung giải trình thứ nhất:

.....

- Nội dung giải trình thứ hai:

.....

-

.....

Người báo cáo
(Ký và ghi rõ họ, tên)

Ghi chú:

- (1) Ghi địa danh.
- (2) Ghi tên đại biểu Quốc hội/đại biểu Hội đồng nhân dân có yêu cầu.
- (3) Ghi họ và tên của người báo cáo.
- (4) Ghi đầy đủ các chức vụ do Quốc hội, Hội đồng nhân dân bầu hoặc phê chuẩn quy định tại khoản 1 hoặc khoản 2 Điều 2 của Nghị quyết này.

Phụ lục 7: Đề cương báo cáo và mẫu biểu tổng hợp báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

...(1)...

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

(2)... , ngày ... tháng ... năm ...

ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

Kết quả lấy phiếu tín nhiệm của Hội đồng nhân dân

I. CÔNG TÁC CHUẨN BỊ

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo chuẩn bị việc lấy phiếu tín nhiệm
2. Dự kiến danh sách người được lấy phiếu tín nhiệm do Hội đồng nhân dân bầu. Các trường hợp không thực hiện lấy phiếu tín nhiệm và lý do (nếu có)

II. VỀ KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM

1. Kết quả

1.1. Ở cấp tỉnh:

- Tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm:.....

.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp”:

.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” trở lên:

1.2. Ở cấp huyện:

- Tổng hợp kết quả lấy phiếu tín nhiệm:.....

.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có quá nửa đến dưới hai phần ba số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp”:.....

.....

- Kết quả xử lý đối với người được lấy phiếu tín nhiệm có từ hai phần ba tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” trở lên:

.....

2. Đánh giá chung

2.1. Ưu điểm

2.2. Tồn tại, hạn chế

2.3. Nguyên nhân

2.4. Một số kinh nghiệm

III. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ (nếu có)

Nơi nhận:

-.....

-.....

**TM. THƯỜNG TRỰC HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

Ghi chú:

(1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.

(2) Ghi địa danh.

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN(1).....

Phụ lục

**KẾT QUẢ LẤY PHIẾU TÍN NHIỆM ĐỐI VỚI NGƯỜI GIỮ CHỨC VỤ
DO HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN CẤP TỈNH, CẤP HUYỆN BẦU**

(Gửi kèm Báo cáo số, ngày ...tháng ... năm... của Hội đồng nhân dân...)

| Cấp Hội đồng nhân dân | Tổng số đơn vị hành chính | Tổng số người được lấy phiếu tín nhiệm | Tổng số người không đưa vào danh sách lấy phiếu tín nhiệm | | | Số người có trên 50% tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm cao” | Số người có trên 50% tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm” và “tín nhiệm cao” | Số người có trên 50% đến dưới 2/3 tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” | Số người có trên 2/3 tổng số phiếu đánh giá “tín nhiệm thấp” | Ghi chú |
|-----------------------|---------------------------|--|---|---|---|---|--|---|--|---------|
| | | | Tổng số | Số người được bầu, bổ nhiệm trong năm lấy phiếu | Số người đã có thông báo nghỉ công tác chờ nghỉ hưu | | | | | |
| Tỉnh | | | | | | | | | | |
| Huyện | | | | | | | | | | |
| TỔNG CỘNG | | | | | | | | | | |

Ghi chú: (1) Ghi cấp và tên đơn vị hành chính.